

# PHẬT THUYẾT ĐẠI THỪA BỒ-TÁT TẠNG CHÁNH PHÁP KINH

## QUYỀN 3

### Phẩm 1: TRƯỞNG GIẢ HIỀN HỘ (Phần 3)

Lại nữa, này trưởng giả! Thế gian có mười nghiệp bất thiện là sát sinh, trộm cắp, tà hạnh, nói dối, nói thêu dệt, nói hai lưỡi, nói ác, tham lam, sân hận, tà kiến. Vậy các ông có muốn thoát khỏi mười nghiệp bất thiện đó không?

Lại nữa, thế gian có mươi pháp tạp nhiễm: xan lận tạp nhiễm; hủy giới tạp nhiễm; sân nhuế tạp nhiễm; biếng nhác tạp nhiễm; tán loạn tạp nhiễm; ác tuệ tạp nhiễm; vô văn tạp nhiễm; nghi hoặc tạp nhiễm; không tin hiểu tạp nhiễm; không tôn trọng tạp nhiễm. Vậy các ông có muốn thoát khỏi mươi thứ tạp nhiễm ấy không?

Lại nữa, thế gian có mươi thứ sinh tử sợ hãi: xan tham tật đố che lấp; vô minh trói buộc; biển dục thênh thang; ở trong dục ấy là khổ nạn; tên dục bắn vào; khói phẩn hận bay mù mịt; lửa tham thiêu đốt; biển sân vùi lấp; si chướng như gai nhọn; đồng hoang sinh tử nguy hiểm sợ hãi. Vậy các ông có muốn thoát khỏi mươi thứ sinh tử sợ hãi đó không?

Khi Đức Phật vừa hỏi xong, năm trăm trưởng giả đồng thanh bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn! Chúng con đều muốn giải thoát mươi thứ nhiễu loạn cho đến mươi thứ sinh tử sợ hãi, chúng con đều muốn cầu giải thoát.

Đức Thế Tôn bảo năm trăm trưởng giả:

–Này các trưởng giả! Các ông đều mong cầu giải thoát, nhưng giải thoát ấy cầu từ đâu?

Này các trưởng giả! Mắt không thể giải thoát. Vì sao? Vì mắt vốn không chuyển lại cũng không tạo tác, mắt không suy nghĩ cũng không hiểu biết. Vì thế nên biết, mắt không kiến lập từ ngã.

Này các trưởng giả! Tai, mũi, lưỡi, thân, ý không thể giải thoát. Vì sao? Vì tai, mũi, lưỡi, thân, ý vốn không chuyển cung lại không tạo tác, ý không suy nghĩ cũng không hiểu biết. Vì thế nên biết, Ý vốn không kiến lập từ ngã.

Sắc không thể giải thoát. Vì sao? Vì sắc không chuyển cung lại không tạo tác; sắc không suy nghĩ, cũng không hiểu biết. Vì thế nên biết, sắc vốn không kiến lập từ ngã.

Thanh, hương, vị, xúc, pháp không thể giải thoát. Vì sao? Vì pháp không sở chuyển cung lại không tạo tác; pháp không suy nghĩ cũng không hiểu biết. Vì thế nên biết, pháp vốn không kiến lập từ ngã.

Lại nữa, này trưởng giả! Sắc uẩn không thể giải thoát. Vì sao? Vì sắc uẩn không chuyển, cung lại không tạo tác; sắc uẩn không suy nghĩ, cũng không hiểu biết. Vì thế nên biết sắc uẩn không kiến lập từ ngã.

Thọ uẩn, tưởng uẩn, hành uẩn, thức uẩn không thể giải thoát. Vì sao? Vì thức uẩn không chuyển cung không tạo tác; thức uẩn không suy nghĩ, cũng không hiểu biết. Vì thế nên biết, thức uẩn không kiến lập từ ngã.

Lại nữa, này trưởng giả! Địa giới không thể giải thoát. Vì sao? Vì địa giới không

## LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

chuyển, lại cũng không tạo tác; địa giới không suy nghĩ, cũng không hiểu biết. Vì thế nên biết, địa giới không kiến lập từ ngã.

Thủy, hỏa, phong, không, thức giới không thể giải thoát. Vì sao? Vì thức giới không chuyển, cũng không tạo tác, thức giới không suy nghĩ, cũng không hiểu biết. Vì thế nên biết, thức giới không kiến lập từ ngã.

Này các trưởng giả! Nên biết, tất cả các pháp đều khởi lên từ hư vọng phân biệt, lệ thuộc vào duyên yếu kém không có sức lực, từ duyên mà chuyển. Nếu có duyên pháp thì các pháp ấy mới có ra, còn duyên pháp nếu không thì các pháp cũng không. Nhưng trong tất cả pháp có ra đó không có một pháp nhỏ nào có thể hiểu biết, cũng không có một pháp nhỏ nào hoặc sinh hoặc diệt, hoặc khởi, hoặc tận. Lại không có một pháp riêng nào là đoạn là thường.

Này các trưởng giả! Vì lý do đó cho nên biết, tất cả các pháp đều từ hư vọng phân biệt mà khởi, trói buộc vào duyên không có sức lực, từ duyên mà chuyển. Nếu duyên có thì các pháp mới có; nếu duyên pháp không thì các pháp cũng không. Nhưng trong tất cả pháp có ra đó, không có một pháp nhỏ nào có thể biết, cũng không có một pháp nhỏ nào hoặc sinh, hoặc diệt, hoặc khởi, hoặc tận; lại không có một pháp riêng nào là đoạn là thường.

Vì thế các ông nên biết, nếu có phân biệt hư vọng, tác ý không đúng lý thì các pháp có ra; còn nếu không phân biệt hư vọng, tác ý đúng lý thì các pháp không có. Nếu tác ý không đúng lý thì vô minh kia có thể hiện diện; nếu tác ý đúng lý thì vô minh không hiện hữu. Do vô minh có cho nên hành có; vô minh không cho nên hành không. Các hành có, cho nên thức có; các hành không cho nên thức không. Thức có cho nên danh sắc có; thức không cho nên danh sắc không. Danh sắc có, cho nên lục xứ có; danh sắc không cho nên lục xứ không. Lục xứ có, cho nên xúc có; lục xứ không, cho nên xúc không. Xúc pháp có, cho nên thọ có; xúc pháp không, cho nên thọ không. Thọ có, cho nên ái có; thọ không cho nên ái không. Ái có, cho nên thủ có; ái không cho nên thủ không. Thủ có, cho nên hữu có; thủ không, cho nên hữu không. Hữu có, cho nên sinh có, hữu không, cho nên sinh không. Sinh có, cho nên lão tử có; sinh không cho nên lão tử không.

Như vậy cái gì gọi là già? Đó là trạng thái suy biến, ho hen, lụm khụm, đi đứng phải chống gậy, các căn thay đổi, mạng sống giảm dần, hành tướng khô gầy. Đó gọi là già.

Sao gọi là chết? Đến lúc chết, các uẩn tan hoại, thân này chôn vào lòng đất, các bộ phận chi tiết bị biến đổi rả ra. Đó gọi là chết. Đây là tướng già; đây là tướng chết, gọi chung là già chết. Pháp sinh có, cho nên già chết có; pháp sinh không cho nên già chết cũng không.

Sao gọi là sinh? Khi thai nhi được sinh ra khỏi bào thai, năm uẩn hòa hợp, lục xứ đầy đủ, các chi tiết đồng phần lần lượt hợp tập. Đó gọi là sinh. Pháp hữu có, cho nên pháp sinh có; pháp hữu không, cho nên pháp sinh không.

Sao gọi là hữu? Ấy là dục hữu, sắc hữu và vô sắc hữu. Đó gọi là hữu. Pháp thủ có, cho nên pháp hữu có; pháp thủ không, cho nên pháp hữu không.

Sao gọi là thủ? Là dục thủ, kiến thủ, giới cấm thủ và ngã ngữ thủ. Đó gọi là thủ. Pháp ái có, cho nên thủ có; pháp ái không, cho nên pháp thủ không.

Sao gọi là ái? Là sắc ái, tham ái, hương ái, vị ái, xúc ái, pháp ái. Đó gọi là ái. Pháp thọ có, cho nên ái có; pháp thọ không, cho nên pháp ái cũng không.

## LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Sao gọi là thọ? Là nhãm xúc làm duyên, sinh ra các thọ; Nhĩ xúc làm duyên, sinh ra các thọ; Tỷ xúc làm duyên, sinh ra các thọ; Thiệt xúc làm duyên, sinh ra các thọ; Thân xúc làm duyên, sinh ra các thọ; Ý xúc làm duyên, sinh ra các thọ. Đó gọi là thọ. Pháp xúc có cho nên pháp thọ có; pháp xúc không, cho nên pháp thọ cũng không.

Sao gọi là xúc? Là nhãm xúc, nhĩ xúc, tỷ xúc, thiệt xúc, thân xúc, ý xúc. Đó gọi là xúc. Lục xứ có, cho nên xúc có; lục xứ không cho nên xúc pháp cũng không.

Sao gọi là lục xứ? Là nhãm xứ, nhĩ xứ, tỷ xứ, thiệt xứ, thân xứ, ý xứ. Đó gọi là lục xứ. Danh sắc có, cho nên lục xứ có; danh sắc không cho nên lục xứ không.

Sao gọi là danh sắc? Là thọ, tướng, hành, thức. Đó gọi là danh. Thọ xúc tác ý với bốn đại, bốn đại sở tạo gọi là sắc, nói chung lại là danh sắc. Thức pháp có, cho nên danh sắc có; thức pháp không, cho nên danh sắc không.

Sao gọi là thức? Là nhãm thức, nhĩ thức, tỷ thức, thiệt thức, thân thức, ý thức. Đó gọi là thức. Hành pháp có, cho nên thức có; hành pháp không, cho nên thức pháp không.

Sao gọi là hành? Là sắc biến tư, thanh biến tư, hương biến tư, vị biến tư, xúc biến tư, pháp biến tư. Đó gọi là hành. Vô minh có, cho nên hành có; vô minh không, cho nên hành không.

Sao gọi là vô minh? Không biết đời trước; không biết đời sau; không biết đời trước sau; không biết trong; không biết ngoài; không biết giữa; không biết bốn Thánh đế Khổ, Tập, Diệt, Đạo; không biết duyên; không biết trong pháp duyên sinh hoặc hắc hoặc bạch; không biết duyên cùng với không phải duyên; không biết đối ngại hay không phải đối ngại; không biết có tội, không tội, không biết chỗ ứng thân gần; không biết thân gần; đối với các pháp không biết không thấy; không có khả năng giác liễu Tam-muội hiện tiền. Đó gọi là vô minh. Vì có tác ý không đúng lý, cho nên có vô minh; không có tác ý không như lý cho nên không có vô minh.

Sao gọi là tác ý không đúng lý? Nghĩa là ta ở đời trước là có hay là không? Ta ở đời trước đã quá khứ hay chưa quá khứ? Ta ở đời trước thuộc vào loài nào? Ta ở đời vị lai là có hay là không? Đời vị lai sẽ ở nơi đâu? Đời vị lai ta thuộc loài nào? Trong nội pháp, cái gì gọi là có ngã, không ngã? Lại sinh nghỉ hoặc là có hay là không? Cái gì sinh? Cái gì không sinh? Nếu có sinh thì thuộc loài nào? Do tác ý không đúng lý như vậy, cho nên đối với sáu kiến và các kiến khác mà khởi lên. Từ đó khởi lên kiến chấp có ngã, kiến chấp không ngã. Đối với ngã, ngã sở không có khả năng quán đúng lý bình đẳng. Do không quán đúng lý bình đẳng, cho nên mới có sinh khởi các kiến như vậy. Thế nên, có ngã, có thế gian thì là có duyên pháp. Duyên pháp ấy không thường, không sức lực, không chắc chắn, cuối cùng biến hoại. Trong pháp rốt ráo chấp là chánh trụ và chánh an lập. Khi kiến chấp này thành rồi thì gọi là tác ý không đúng lý. Do phân biệt hư vọng mà có, cho nên có tác ý không đúng lý.

Sao gọi là phân biệt hư vọng? Nghĩa là ngã, nhân, chúng sinh, thọ giả, Bồ-đắc-già-la, nho đồng ý sinh, tác giả, thọ giả. Đây gọi là người hư vọng ngu si dị sinh, vô văn, đối với ngã, nhân, chúng sinh, thọ giả... lại sinh chấp trước. Đây gọi là phân biệt, nói chung là hư vọng phân biệt. Do có hư vọng phân biệt cho nên có tác ý không đúng lý. Phân biệt hư vọng không, nên tác ý không đúng lý cũng không. Do có hư vọng phân biệt và tác ý không đúng lý, cho nên có vô minh. Nếu cả hai pháp này không thì vô minh cũng không. Do vô minh có cho nên các hành mới có; vô minh không thì các hành cũng không. Nói tóm lại, do sinh pháp có cho nên lão tử mới có, do sinh pháp không nên lão tử cũng không.

Này các trưởng giả! Nên biết, tất cả các pháp đều là phân biệt hư vọng, khởi lên rồi trói buộc vào duyên. Các duyên pháp ấy không thường, không sức lực, không chắc chắn, từ duyên chuyển. Do duyên pháp có, cho nên các pháp mới có; do duyên pháp không nên các pháp cũng không. Nhưng đối với các pháp có đó không có một pháp nhỏ nào có thể hiểu biết, cũng không có một pháp nhỏ nào hoặc sinh, hoặc diệt, hoặc khởi, hoặc tận; cũng không có một pháp riêng nào là thường là đoạn.

Này các trưởng giả! Ví như trong ao lớn nước chảy, có các loại trùng cá sinh sống, ý các ông nghĩ sao? Các loài trùng cá ấy, nương vào sức nào?

Các trưởng giả bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn! Các loài ấy nương vào sức nước.

Đức Phật hỏi:

–Này các trưởng giả! Các ông nghĩ sao? Nước thật có sức không?

Các trưởng giả bạch Phật:

–Không có, thưa Thế Tôn! Không có, thưa Thiện Thệ!

Đức Phật hỏi các trưởng giả:

–Này các trưởng giả! Nước không có suy nghĩ thì làm gì có sức?

Các trưởng giả bạch Phật:

–Không có sức, thưa Thế Tôn! Không có sức, thưa Thiện Thệ!

Đức Phật bảo các trưởng giả:

–Này các trưởng giả! Hư vọng phân biệt khởi lên các pháp cũng như vậy, không có sức lực, không chắc chắn từ duyên chuyển. Do duyên pháp có, cho nên các pháp mới có; nếu duyên pháp không, thì các pháp cũng không. Nhưng đối với các pháp có đó không một pháp nhỏ nào có thể hiểu biết, cũng không có một pháp nhỏ nào hoặc sinh, hoặc diệt, hoặc khởi, hoặc tận; lại không có một pháp riêng nào là thường là đoạn.

Này các trưởng giả! Nếu suy xét tìm cầu duyên pháp ấy đúng như lý thì thật không thể tin, không thể nào tin, từ đó sinh ra sợ hãi. Do sợ hãi nên dong ruồi bốn phương. Nếu tìm cầu suy xét như lý chắc chắn, thì cái gì là pháp này, cái gì là pháp kia. Khi quán sát được như vậy rồi thì không còn sợ hãi hay dong ruồi nữa. Lại một khi quán sát đúng như lý thì không thấy có một pháp. Do không có pháp nên không dong ruồi. Vì sao? Vì tất cả pháp không có sở đắc, tất cả tâm ý cũng không sở đắc.

Lại nữa, này các trưởng giả! Tất cả pháp vô ngã là vì lìa trần cấu; tất cả pháp không chúng sinh là vì lìa ngã; tất cả pháp không có thọ giả, là vì vượt khỏi tất cả pháp sinh, già, bệnh, chết, buồn rầu, khổ não, sầu than. Tất cả pháp không nhân là vì đoạn ba đời; tất cả pháp không có văn tự, vì lìa tất cả âm thanh ngôn ngữ; tất cả pháp xưa nay không có mảy trần, vì không có sở duyên; tất cả pháp vắng lặng là vì tướng cận tịch; tất cả pháp thông đạt nhất thiết xứ là vì tự tánh như hư không; tất cả pháp nương vào không là vì không quyết định đối hiện; tất cả pháp không lay động là vì không nương tựa; tất cả pháp an trụ thật tế là vì tướng ứng với không động không trụ; tất cả pháp không ngôn thuyết là vì lìa sóng ngôn ngữ; tất cả pháp là không sắc tướng là vì lìa hình bóng, hiển sắc và đối ngại sở hành; tất cả pháp là vô đắng là vì lìa ngã tướng; tất cả pháp không chỗ hiểu biết là vì lìa tâm ý thức; tất cả pháp không hàm tàng vì vượt khỏi cảnh giới của mắt; tất cả pháp không thể tin, vì vượt khỏi cảnh giới tai, mũi, lưỡi, thân, ý.

□